

Số: 180 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 14 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định 374/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định 375/QĐ-BNN-TCLN ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 02 Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục I và Phụ lục II chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- V: V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

PHỤ LỤC 1:
DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH; TTHC BỊ BỎ LỖ LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH LAI CHÂU

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

1. Cấp tỉnh

TT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888 - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu, tại địa chỉ: http://dichvucong.laichau.gov.vn 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	- Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản

2. Cấp huyện

TT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu, tại địa chỉ: http://dichvucong.laichau.gov.vn 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	- Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Cấp tỉnh:

TT	Tên TTHC bị sửa đổi, bổ sung	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Căn cứ pháp lý
1	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp không phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa); - Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa)	Không	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888 - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu, tại địa chỉ: http://dichvucong.laichau.gov.vn 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

TT	Tên TTHC bị sửa đổi, bổ sung	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Căn cứ pháp lý
2	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	- Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn: 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu. + Điện thoại: 0213.3796.888 - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu, tại địa chỉ: http://dichvucong.laichau.gov.vn 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

TT	Tên TTHC bị sửa đổi, bổ sung	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Căn cứ pháp lý
3		Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu, tại địa chỉ: http://dichvucong.laichau.gov.vn 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản

TT	Tên TTHC bị sửa đổi, bổ sung	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC	Căn cứ pháp lý
4		Xác nhận bảng kê lâm sản	- Trường hợp không phải xác minh: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp xác minh có nhiều nội dung phức tạp: Không quá 08 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Không	1. Địa điểm, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu, tại địa chỉ: http://dichvucong.laichau.gov.vn 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định): + Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.	Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản

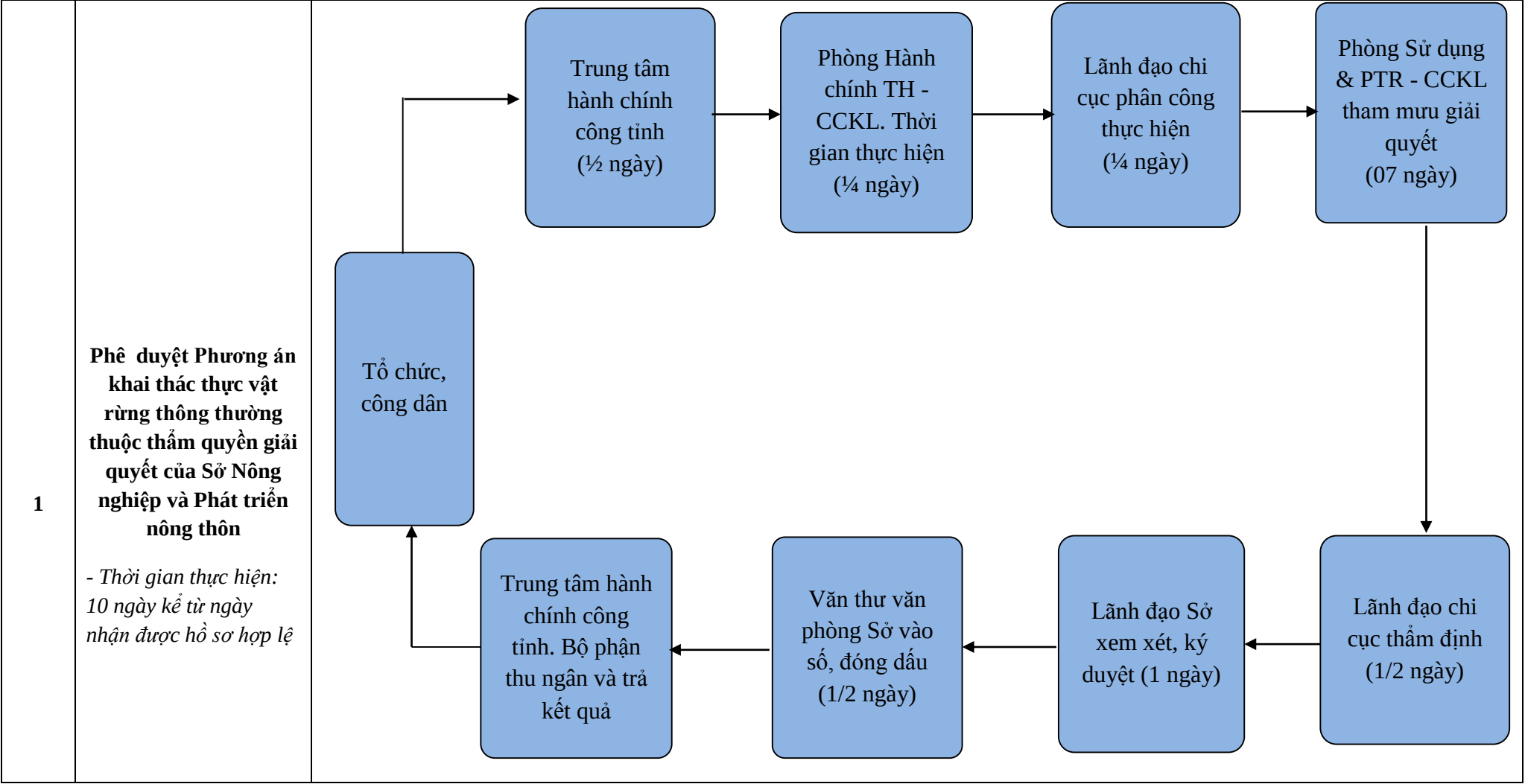
III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

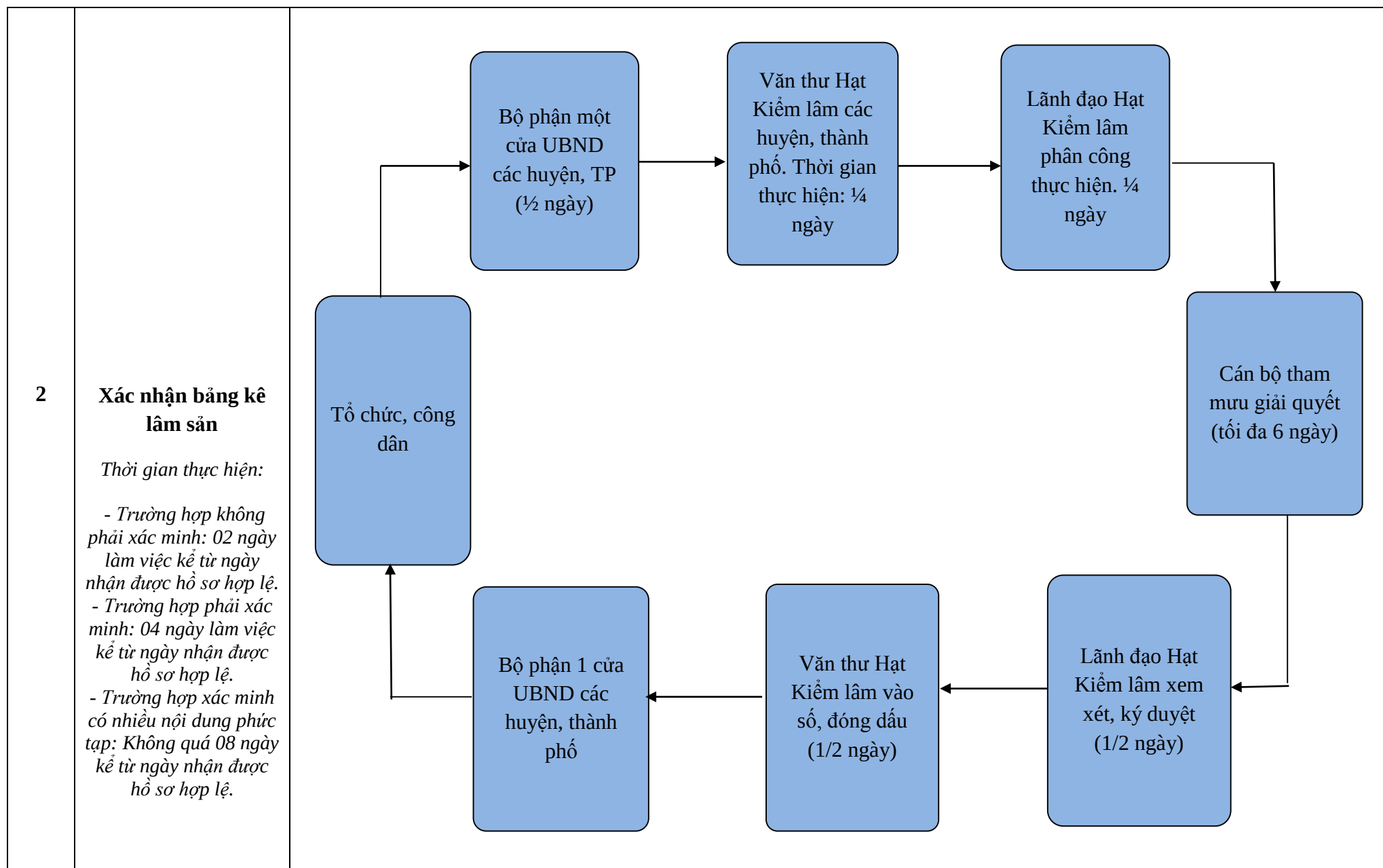
1. Cấp huyện

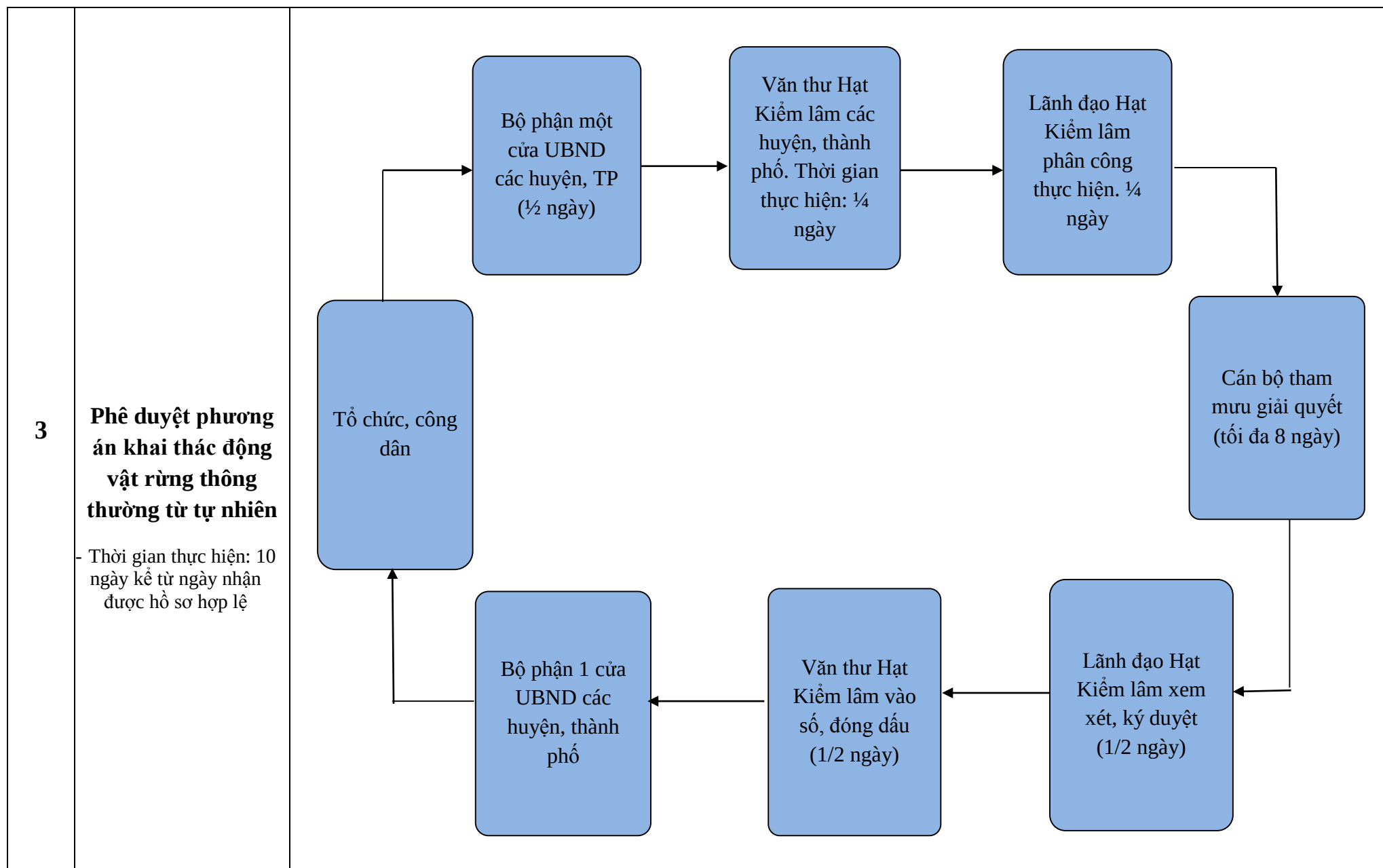
TT	Tên Thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ	Ghi chú
1	Xác nhận bảng kê lâm sản	Quyết định số 374/QĐ-BNN-TCLN, ngày 19/01/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Mã TTHC 1.000037

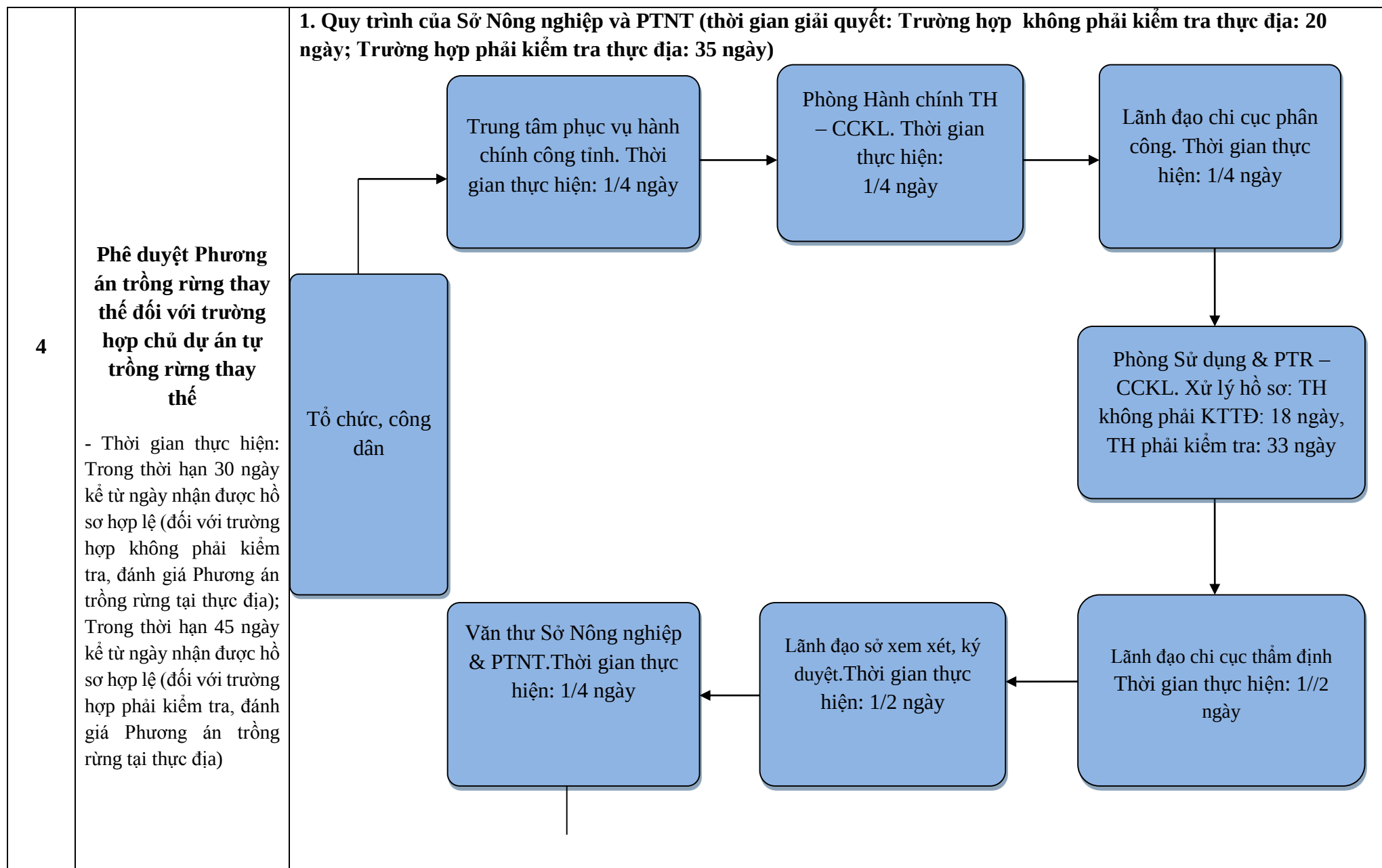
PHỤ LỤC 2:
DANH MỤC TTHC MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH LAI CHÂU

I. Quy trình TTHC ban hành mới (cấp tỉnh)

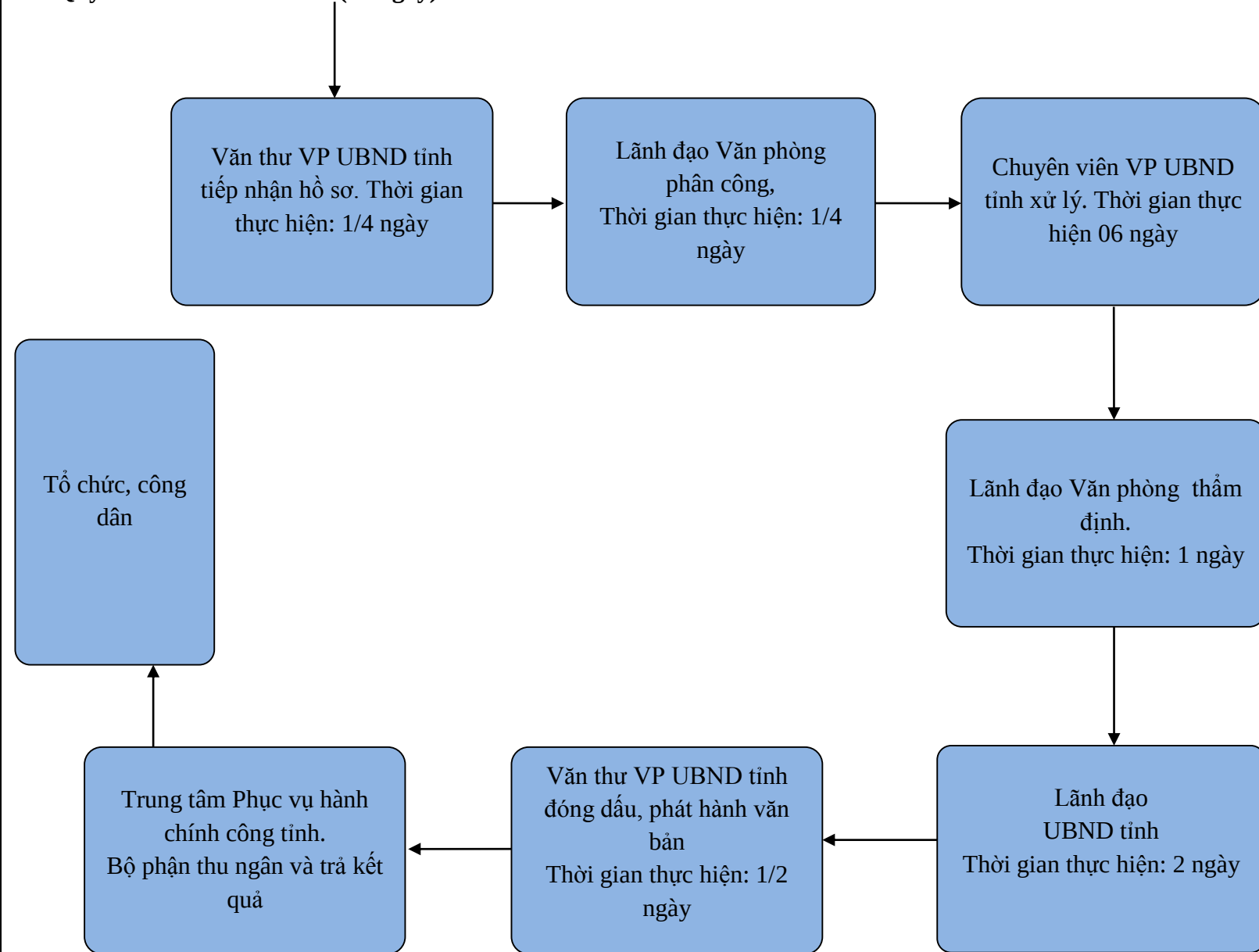




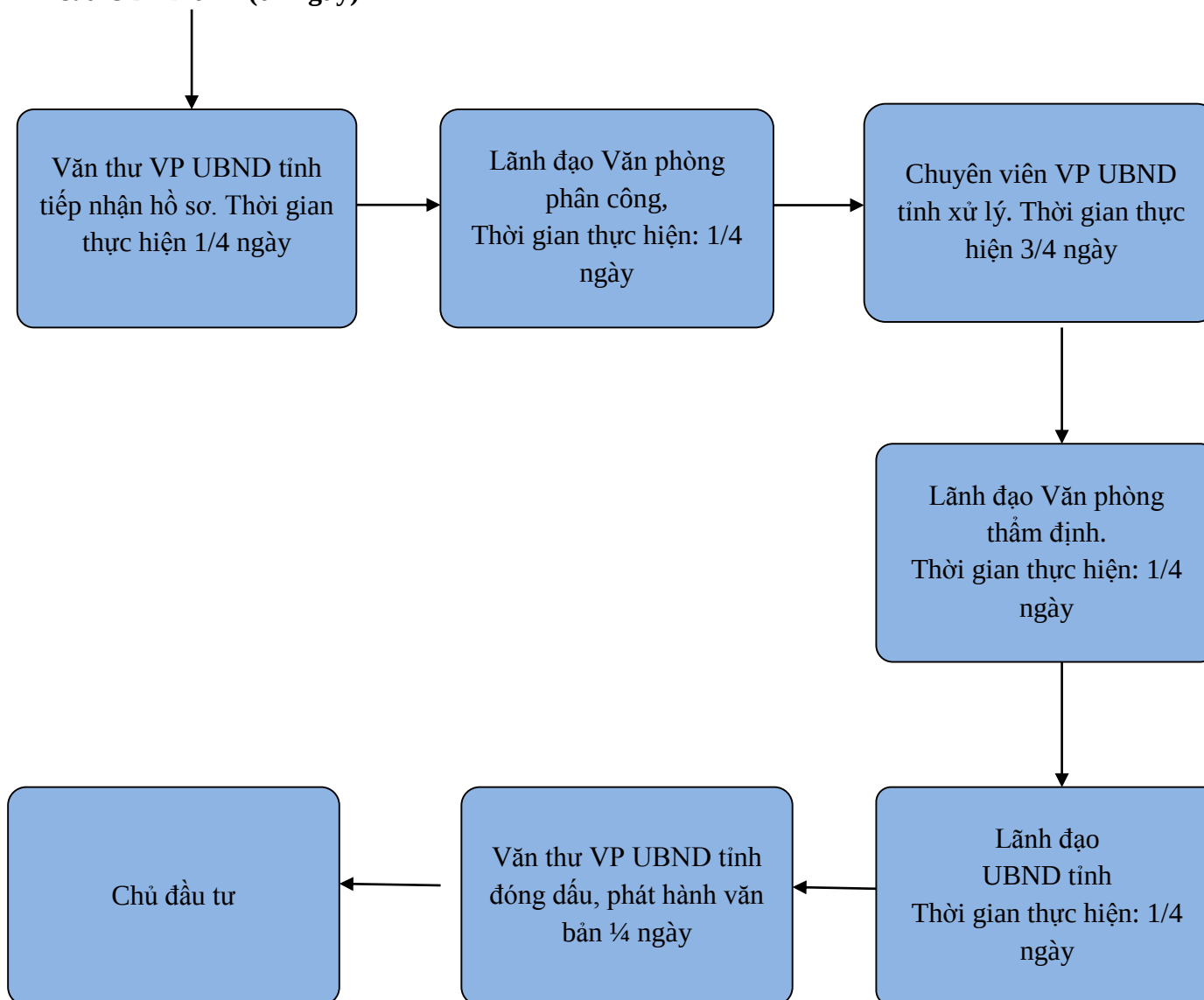




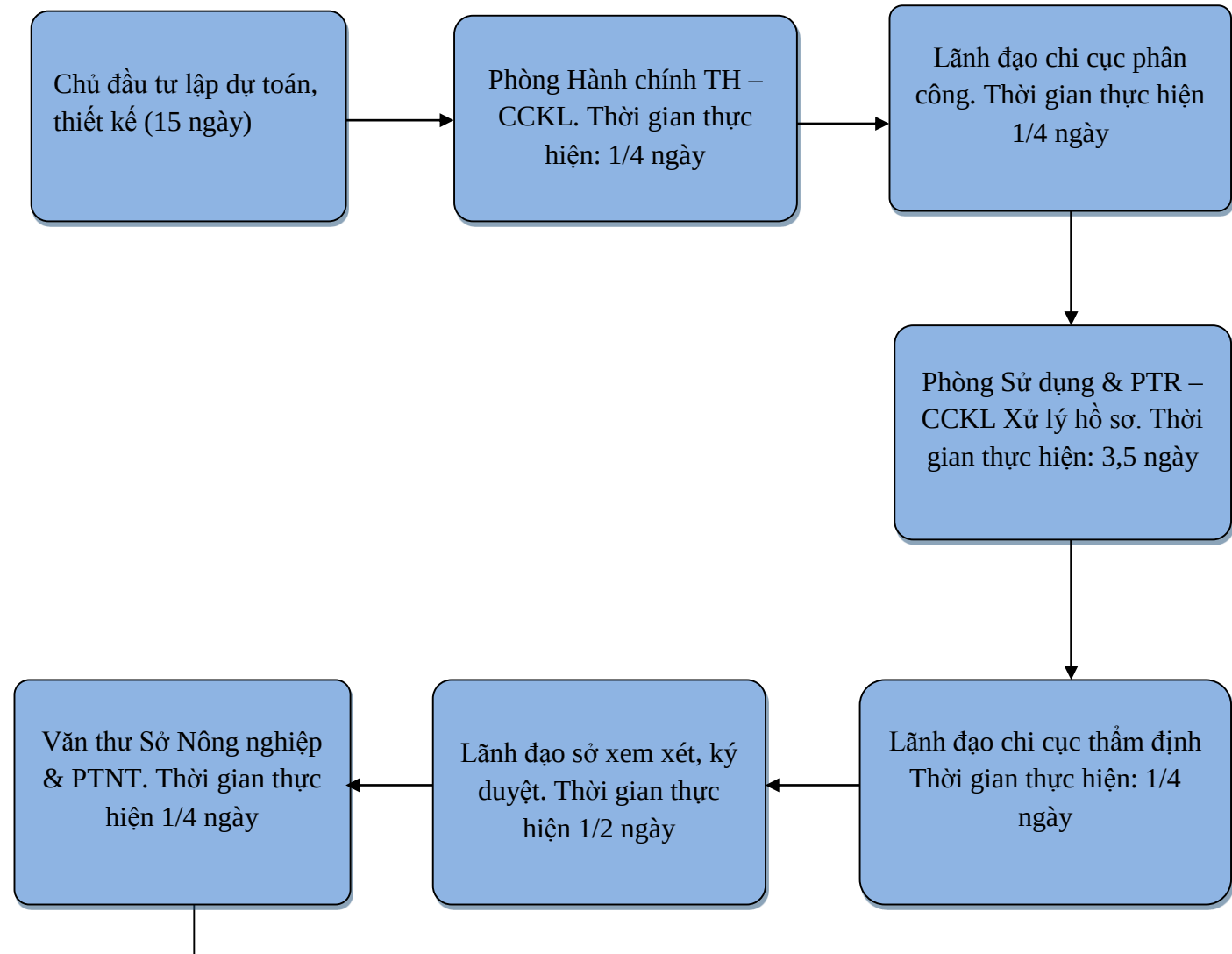
2.2. Quy trình của UBND tỉnh (10 ngày)



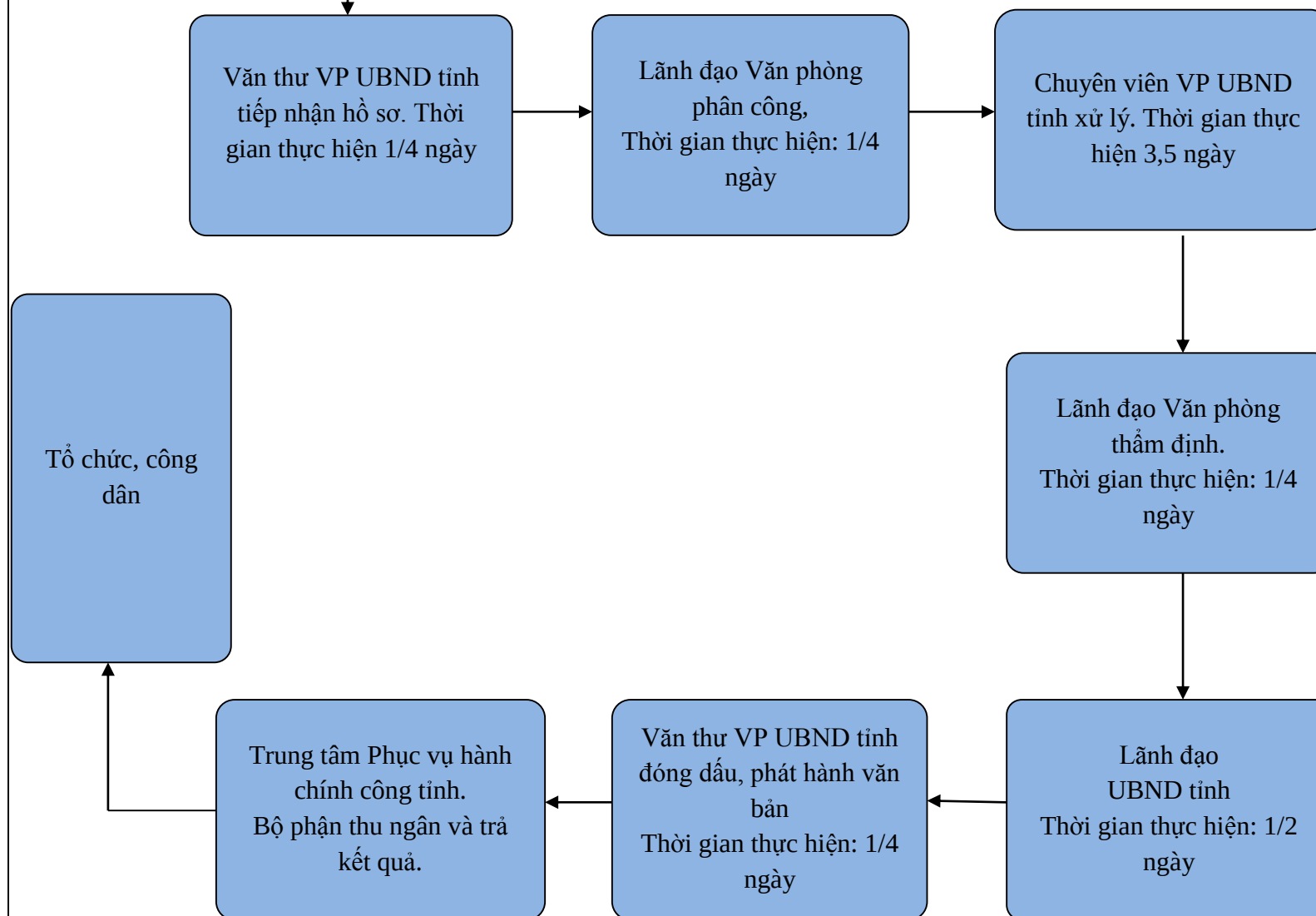
5	Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế Thời gian thực hiện: Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn: 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	1. Trường hợp UBND tỉnh bố trí được quỹ đất để trồng rừng 1.1. Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho UBND tỉnh giao đơn vị là chủ đầu tư (5 ngày) a) Quy trình của Sở Nông nghiệp và PTNT (3 ngày) <pre> graph TD A[Tổ chức, công dân] --> B[Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] B --> C[Phòng Hành chính TH – CCKL. Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] C --> D[Lãnh đạo chi cục phân công. Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] D --> E[Phòng Sử dụng & PTR – CCKL Xử lý hồ sơ. Thời gian thực hiện: 1,5 ngày] E --> F[Lãnh đạo chi cục thẩm định. Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Lãnh đạo sở xem xét, ký duyệt. Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] G --> H[Văn thư Sở Nông nghiệp & PTNT. Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] </pre>
---	---	---

b) Quy trình của UBND tỉnh (02 ngày)

1.2. Chủ đầu tư lập dự toán, thiết kế gửi Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định (20 ngày)

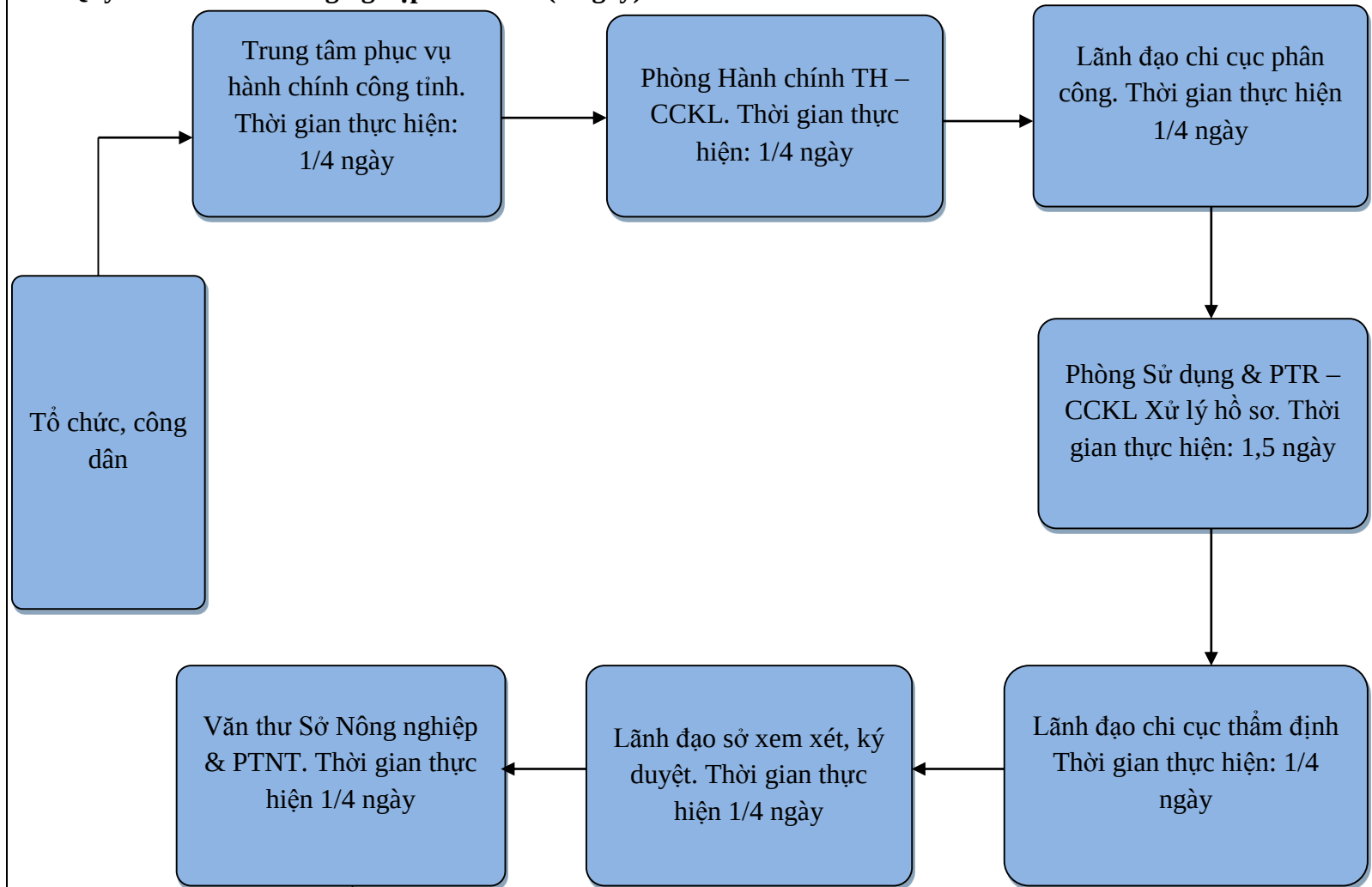


1.3. UBND tỉnh phê duyệt dự toán, thiết kế (05 ngày)

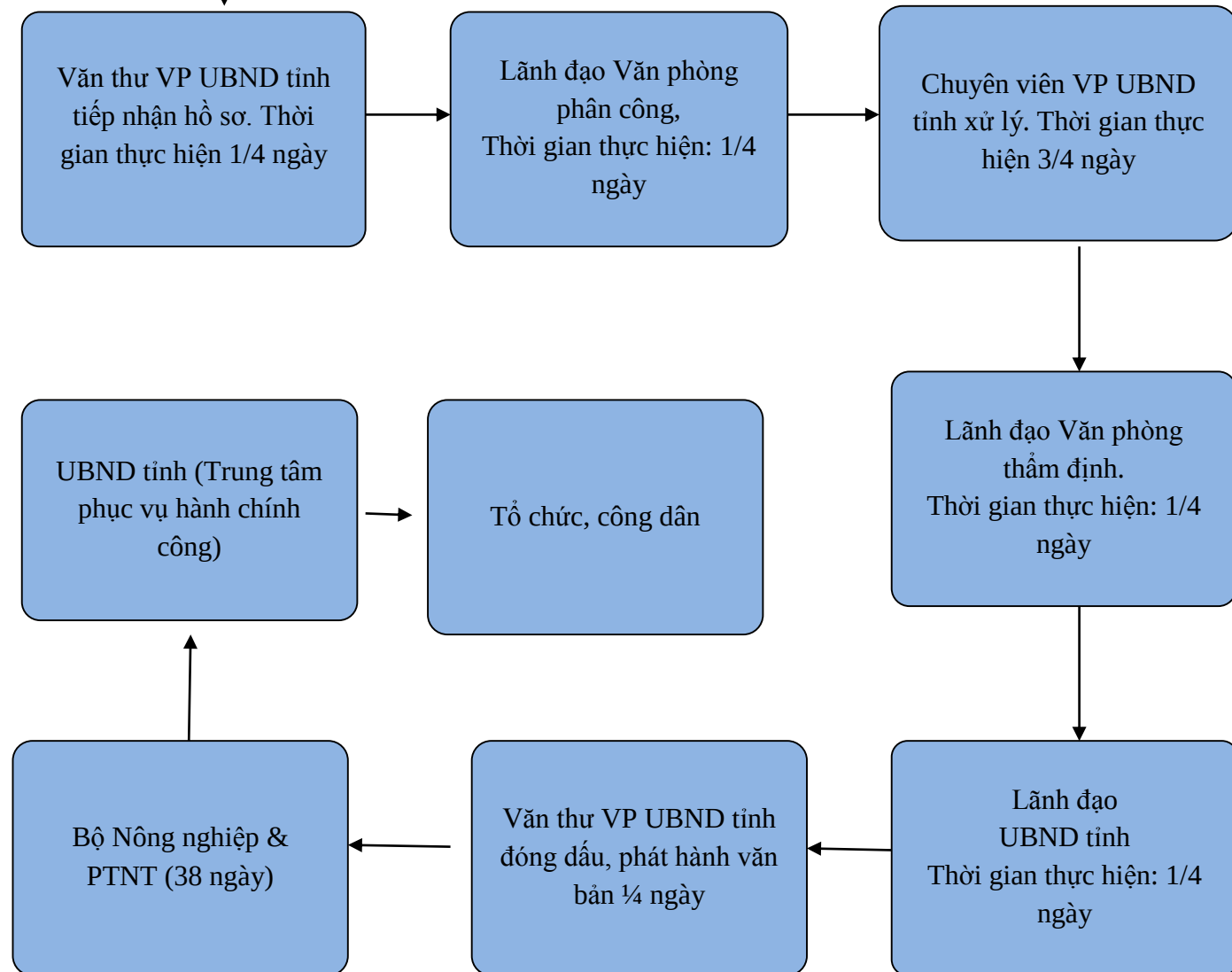


2. Trường hợp UBND tỉnh không bố trí được quỹ đất để trồng rừng: Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh xem xét, gửi hồ sơ đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT chấp thuận việc nộp tiền TRTT về Quỹ bảo vệ PTR Việt Nam để tổ chức trồng rừng thay thế tại địa phương khác

2.1. Quy trình của Sở Nông nghiệp và PTNT (3 ngày)



2.2. Quy trình của UBND tỉnh



II. Quy trình TTHC ban hành mới (cấp huyện)

